



TỔNG CỤC THỦY LỢI
VỤ QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI VÀ AN TOÀN ĐẬP

BÁO CÁO

**Công tác điều hành lấy nước phục vụ gieo cấy lúa
Đông Xuân, khu vực Trung du
và Đồng bằng Bắc Bộ**

Hà Nội, tháng 3 năm 2017



Nội dung trình bày

Phần 1: KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH NGUỒN NƯỚC VÀ LẤY NƯỚC ĐỒ ẨM

Phần 2: CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CÁC ĐỢT LẤY NƯỚC

Phần 3: CÁC KHÓ KHĂN, TỒN TẠI ĐANG GẶP PHẢI

Phần 4: GIẢI PHÁP CẦN THỰC HIỆN

Phần 5: ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ



Khái quát tình hình nguồn nước và lấy nước đồ ải

- Từ cuối năm 1998 đến tháng IV/1999 diện tích lúa đông xuân bị hạn là 86.140ha; trong đó, hạn nặng là 17.077ha.
- Năm 2004: Mực nước sông Hồng tại Trạm thủy văn Hà Nội xuống còn +1,96m, gây khó khăn cho việc lấy nước từ các công trình thủy lợi, đã xảy ra hạn hán vào vụ Đông Xuân khu vực đồng bằng Bắc Bộ.
- Năm 2005: Do mùa mưa năm 2004 kết thúc sớm hơn bình thường 1÷2 tháng, tổng lượng mưa 10 tháng đầu năm thiếu hụt so với trung bình nhiều năm (TBNN) khoảng 30%. Dòng chảy các sông thấp hơn so với trung bình nhiều năm. Mực nước sông Hồng tại Hà Nội hạ thấp chỉ còn +1,57m, tương ứng với lưu lượng 534m³/s trong tháng III, gây thiếu nước nghiêm trọng.
- Năm 2006: Mực nước sông xuống thấp, gây tình trạng thiếu nước trong thời kỳ đồ ải tháng I, II. Mực nước sông Hồng tại Hà Nội hạ thấp chỉ còn +1,46m ngày 4/II/2006 và +1,36m ngày 20/II/2006.



Khái quát tình hình nguồn nước và lấy nước đồ ải

Từ vụ Đông Xuân năm 2007-2008, các đợt điều tiết nước tập trung từ các hồ chứa thủy điện đã được thực hiện để bổ sung nước cho hạ du, cụ thể các đợt xả nước như sau:

Vụ Đông Xuân	Đợt xả	Thời gian lấy nước tập trung	Số ngày lấy nước tập trung	Tổng lượng xả các đợt (10 ⁶ m ³)
2007 - 2008	1	17 ÷ 28/I/2008	12	
	2	1 ÷ 8/II/2008	8	
	3	27/II ÷ 4/III/2008	7	
2008 – 2009	1	19 ÷ 25/I/2009	7	3.426
	2	3 ÷ 11/II/2009	9	
	3	20 ÷ 22/II/2009	3	
2009 – 2010	1	26/I ÷ 3/II/2010	8	3.275
	2	7 ÷ 13/II/2010	7	
	3	25 ÷ 26/II/2010	2	
2010 - 2011	1	27/I ÷ 2/II/2011	7	2.952
	2	13 ÷ 20/II/2011	8	
2011 – 2012	1	18 ÷ 22/I/2012	5	3.979
	2	1 ÷ 9/II/2012	9	



Khái quát tình hình nguồn nước và lấy nước đồ ải

Vụ Đông Xuân	Đợt xả	Thời gian lấy nước tập trung	Số ngày lấy nước tập trung	Tổng lượng xả các đợt (10 ⁶ m ³)
2012-2013	1	22 ÷ 28/I/2013	7	4.909
	2	1 ÷ 8/II/2013	8	
	3	16 ÷ 23/II/2013	8	
2013-2014	1	14 ÷ 18/I/2014	5	5.726
	2	26 ÷ 30/I/2014	5	
	3	8 ÷ 14/II/2014	7	
2014-2015	1	19 ÷ 23/I/2015	5	5.070
	2	30/I ÷ 5/II/2015	7	
	3	13 ÷ 16/II/2015	3,5	
2015-2016	1	21/I ÷ 25/I/2016	4,5	3,03
	2	Không thực hiện	0	
	3	16 ÷ 19/II/2016	4	
2016-2017	1	10 ÷ 14/I/2017	4,5	4,67
	2	23 ÷ 26/I/2017	4	
	3	6 ÷ 10/II/2017	5	



Khái quát tình hình nguồn nước và lấy nước đổ ải

Tình hình lấy nước

Vụ đông xuân	Đợt xả	Thời gian lấy nước	Số ngày xả (ngày)	Diện tích cấp nước (ha)	Diện tích cấp nước đạt được (ha)	Tỷ lệ diện tích được cấp nước (%)
2008 - 2009	1	19 ÷ 25/I/2009	7	640.584	227.269	35,5
	2	03 ÷ 11/II/2009	9		564.209	88,1
	3	20 ÷ 22/III/2009	3		627.756	98,0
2009 - 2010	1	26/I ÷ 03/II/2010	9	627.401	492.612	78,5
	2	07 ÷ 13/II/2010	7		573.960	91,5
	3	22 ÷ 27/II/ 2010	6		619.426	98,7
2010 - 2011	1	27/I ÷ 02/II/2011	7	630.757	416.155	66,0
	2	13 ÷ 20/II/ 2011	8		601.044	95,3
2011 - 2012	1	19 ÷ 22/I/ 2012	4	635.117	372.553	58,7
	2	01 ÷ 09/II/ 2012	9		618.045	97,3
2012 - 2013	1	22 ÷ 28/I/2013	7	635.232	280.590	44,2
	2	1 ÷ 8/II/2013	8		530.515	83,5
	3	16 ÷ 24/II/2013	9		632.250	99,5



Khái quát tình hình nguồn nước và lấy nước đổ ải

Tình hình lấy nước

Vụ đông xuân	Đợt xả	Thời gian lấy nước	Số ngày xả (ngày)	Diện tích cấp nước (ha)	Diện tích cấp nước đạt được (ha)	Tỷ lệ diện tích được cấp nước (%)
2013 - 2014	1	14 ÷ 18/I/2014	5	636.275	200.979	31,6
	2	26 ÷ 30/I/2014	5		400.550	63,0
	3	8 ÷ 14/II/2014	7		568.723	89,4
2014-2015	1	19 ÷ 23/I/2015	5	631.883	235.971	37,3
	2	30/I ÷ 5/II/2015	7		326.533	51,7
	3	13 ÷ 16/II/2015	3,5		597.558	94,6
2015-2016	1	21/I ÷ 25/1/2016	4,5	627.649	314.196	50%
	2	Không thực hiện	0			
	3	16 ÷ 19/II/2016	4		595.291	94,84
2016-2017	1	10 ÷ 14/I/2017	4,5	620.748	150.400	24,23
	2	23 ÷ 26/I/2017	4		433.455	69,83
	3	6 ÷ 10/II/2017	5		590.807	95,18



Công tác điều hành lấy nước

➤ **Xây dựng kế hoạch lấy nước:**

Các tiêu chí xây dựng lịch lấy nước gồm: (i) bảo đảm đủ nước phục vụ gieo cấy trong khung thời vụ tốt nhất; (ii) tiết kiệm lượng nước xả từ các hồ chứa thủy điện; (iii) khả thi trong việc lấy nước, tránh kỳ nghỉ Tết Nguyên đán; (iv) ưu tiên lịch lấy nước thuận lợi hơn cho các địa phương thường gặp khó khăn về nguồn nước.

❖ Về khung thời vụ gieo cấy thường được khuyến cáo thực hiện chủ yếu trong kỳ xuân muộn, từ khoảng sau ngày Lập Xuân (ngày 4/2) đến cuối tháng 2. Việc cấp nước cần sớm hơn thời gian gieo cấy để đủ thời gian ngâm ủ, làm đất. Thực tế, công tác lấy nước các năm trước đây, các địa phương vùng ven biển (Nam Định, Thái Bình, Hải Phòng,....) thường có nhu cầu lấy nước sớm, khoảng 20-30 ngày trước thời gian gieo cấy, vì cần phải ngâm ủ, rửa mặn, chua phèn trước khi gieo cấy. Ngược lại, ở các địa phương vùng không ảnh hưởng triều (Hà Nội, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh...v.v), do có nhiều diện tích cây vụ Đông thu hoạch muộn nên không có thời gian ngâm ủ, thường làm đất và gieo cấy trong 5-10 ngày; do vậy, các địa phương này có nhu cầu lấy nước muộn hơn. Để thỏa mãn tiêu chí này, **lịch lấy nước thường có 3 Đợt; trong đó, Đợt 1 dành chủ yếu phục vụ các địa phương vùng ảnh hưởng triều lấy nước (Nam Định, Thái Bình, Hải Phòng,....), Đợt 3 dành cho các địa phương vùng không ảnh hưởng triều (Hà Nội, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh...v.v) .**



Công tác điều hành lấy nước

- ❖ **Các đợt lấy nước phải trùng với các đợt triều cường** để mực nước sông dâng đủ cao cho các công trình thủy lợi vận hành lấy nước thuận lợi. Các đợt lấy nước phải bảo đảm yêu cầu duy trì mực nước sông Hồng tại Trạm Thủy văn Hà Nội đạt thấp nhất +2,20 m.
- ❖ **Tránh kỳ nghỉ Tết Nguyên đán:** Do ngày 30 Tết thường trùng với đỉnh triều cường, đây cũng là thời gian nhu cầu lấy nước cao. Tuy nhiên, để việc vận hành lấy nước thuận lợi, đợt lấy nước gần Tết nguyên đán thường được kết thúc vào ngày 29/12 Âm lịch, bảo đảm chế độ nghỉ Tết cho cán bộ, công nhân điều hành lấy nước.
- ❖ **Tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các địa phương gặp khó khăn về nguồn nước:** Các địa phương thường gặp khó khăn về nguồn nước thuộc vùng không ảnh hưởng triều, chủ yếu lấy nước bằng các trạm bơm nên cần thời gian lấy nước lâu hơn. Vì vậy, Đợt 3 lấy nước thường có thời gian dài hơn.
- ❖ **Dựa trên tính toán các phương án điều tiết nước bằng mô hình toán**, phương án lấy nước đề nghị được chọn là phương án có tổng lượng nước xả thấp, đồng thời thỏa mãn các tiêu chí trên. Các phương án dự kiến chọn được lấy ý kiến các địa phương bằng văn bản và thông qua tại Hội nghị họp bàn và báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.



Công tác điều hành lấy nước

➤ Điều hành trong các đợt lấy nước

- ❖ Tổng cục Thủy lợi tổ chức thu thập thông tin mực nước thực đo tại thượng lưu một số công trình đầu mối lớn (theo dõi trực tuyến qua thiết bị đo tự động); diện tích có nước được các địa phương cập nhật 1 lần/ngày. Các thông tin trên được công bố trên website (capnuocdongxuan.httl.com.vn) và gửi hàng ngày các cơ quan liên quan, làm cơ sở cho việc chỉ đạo, điều hành;
- ❖ Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã tổ chức vận hành các nhà máy thủy điện để bảo đảm duy trì mực nước hạ du hệ thống sông Hồng trong các đợt xả nước theo yêu cầu, bảo đảm điện cho các trạm bơm hoạt động liên tục. Thông tin điều hành của Tập đoàn được gửi hàng ngày đến các cơ quan liên quan để phối hợp thực hiện;
- ❖ Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương tổ chức việc dự báo thời tiết, mực nước sông Hồng tại Trạm thủy văn Hà Nội theo bước thời gian 2 giờ/lần, tạo điều kiện thuận lợi cho việc điều hành xả nước, lấy nước;



Công tác điều hành lấy nước

➤ Điều hành trong các đợt lấy nước

- ❖ Viện Quy hoạch Thủy lợi thực hiện dự báo mực nước thượng lưu tại các công trình đầu mỗi lấy nước, gửi hàng ngày cho các cơ quan liên quan;
- ❖ Các địa phương đều căn cứ vào lịch lấy nước được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo để chuẩn bị cụ thể phương án lấy nước phù hợp với địa phương, vận hành tối đa các công trình thủy lợi để lấy nước, đưa nước vào ruộng phục vụ làm đất hoặc tích trữ trong các hệ thống kênh mương, hồ ao, vùng trũng để sẵn sàng đưa nước vào ruộng khi có nhu cầu và dành cho tưới dưỡng. *Thực tế, ở các địa phương có điều kiện tích trữ nước, phần lớn lượng nước dành cho tưới dưỡng được cung cấp từ các đợt xả nước tập trung.*

➤ Tăng cường công tác tuyên truyền

- ❖ Các cơ quan báo chí, truyền thông (VTV, VOV, TTXVN, THND, VTC, Báo Nông nghiệp Việt Nam, QĐND .v.v.) tổ chức tuyên truyền liên tục trên các phương tiện thông tin đại chúng, góp phần quan trọng thúc đẩy tiến độ lấy nước và sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.



Công tác điều hành lấy nước

➤ Nhận xét chung

- ❖ Công tác điều hành các đợt xả nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan trong các đợt lấy nước được thực hiện sâu sát, quyết liệt, mọi khó khăn phát sinh, đề xuất, kiến nghị của các địa phương đều được tháo gỡ và giải quyết kịp thời, tận dụng tốt các điều kiện thuận lợi (mưa bổ sung), bảo đảm mục tiêu vừa cung cấp đủ nước cho sản xuất nông nghiệp, vừa tiết kiệm nước xả từ các hồ chứa thủy điện.
- ❖ Kết quả được thể hiện qua việc liên tục rút ngắn thời gian xả nước và tổng lượng xả so với kế hoạch một số năm gần đây: Năm 2014, rút ngắn 2 ngày; năm 2015, rút ngắn 3,5 ngày, tiết kiệm khoảng 1 tỷ m³; năm 2016, rút ngắn 9,5 ngày, tiết kiệm khoảng 2 tỷ m³ ; năm 2017, rút ngắn 4,5 ngày, tiết kiệm khoảng 0,5 tỷ m³ so với dự kiến.



Các khó khăn, tồn tại đang gặp phải

- **Tình trạng hạ thấp mực nước hạ du hệ thống sông:** Thực tế, việc duy trì mực nước sông Hồng đạt +2,20 tại Hà Nội ngày càng khó khăn, thời gian đưa mực nước đạt +2,20 m tăng 0,5-1,0 ngày so với trước kia, nhiều thời điểm các nhà máy thủy điện chạy hết công suất (lưu lượng tối đa) nhưng mực nước tại Hà Nội không đạt +2,20 m. Ngoài ra, vẫn mực nước tại Hà Nội +2,20 m, nhưng mực nước tại một số cửa lấy nước bị hạ thấp hơn so với thời gian trước, điển hình tại cống Long Tửu (hệ thống Bắc Đuống), bị thấp hơn từ 0,3-0,5m.
- **Thời gian các đợt xả nước kéo dài:** Tập quán làm đất khác nhau dẫn đến nhu cầu nước giữa các địa phương không thống nhất thời gian (vùng ven biển làm đất sớm, vùng trung du làm đất muộn), dẫn đến phải kéo dài thời gian lấy nước; thường thời gian lấy nước Đợt 1 phù hợp với các tỉnh ven biển nhưng các địa phương vùng trung du chưa có nhu cầu lấy nước cao, dẫn đến tiến độ lấy nước các địa phương không đồng đều, thời gian lấy nước Đợt 3 chỉ dành cho các địa phương vùng không ảnh hưởng triều (các địa phương vùng ảnh hưởng triều cơ bản đã lấy đủ nước);
- **Các hệ thống công trình thủy lợi lấy nước dọc sông xây dựng trước kia đều có cao trình mực nước tương đối thiết kế cao;** do vậy, mực nước trong các đợt xả không đạt mực nước thiết kế, dẫn đến hiệu suất lấy nước kém.



Các giải pháp cần thực hiện

- Đánh giá cụ thể nguyên nhân gây hạ thấp mực nước hạ du hệ thống sông, đề xuất thực hiện các giải pháp để hạn chế tình trạng này;
- Tiếp tục thực hiện việc đo đạc, giám sát, dự báo dòng chảy, xâm nhập mặn hạ du hệ thống sông Hồng; tối ưu hóa kế hoạch lấy nước để bảo đảm tiết kiệm nước từ các hồ chứa thủy điện;
- Cần sửa chữa, bổ sung các công trình lấy nước để thích ứng với tình trạng hạ thấp mực nước.

Thực tế, một số địa phương đang xây dựng một số công trình lấy nước chủ động, không phụ thuộc vào nguồn nước bổ sung từ các hồ chứa thủy điện như tại các tỉnh Bắc Ninh, Hưng Yên, Vĩnh Phúc và Hà Nội. Các công trình mới đưa vào khai thác đã phát huy hiệu quả tốt, nhất là ở tỉnh Bắc Ninh, giúp đẩy nhanh tiến độ lấy nước đáng kể trong các đợt xả nước vụ Đông Xuân năm 2016-2017.

Cần tiếp tục xây dựng các công trình lấy nước để thích ứng với việc hạ mực nước, (đặc biệt là những vùng lấy nước đợt 3) như: Trạm bơm Phù Sa, Trạm bơm Liên Mạc (Hà Nội), Trạm bơm Tri Phương (Bắc Ninh), Một số trạm bơm cần tiếp tục nghiên cứu xây dựng để chủ động cấp nước cho các hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải, Bắc Đuống,..v.v.



Đề xuất, kiến nghị

- Viện Quy hoạch Thủy lợi, Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam thông qua thực hiện Dự án điều tra “Đo đạc, dự báo dòng chảy, xâm nhập mặn hạ du hệ thống sông Hồng” tăng cường chất lượng công tác dự báo dòng chảy, xâm nhập mặn để hỗ trợ tốt hơn công tác chỉ đạo, điều hành các đợt lấy nước.
- Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam đẩy nhanh tiến độ, tổng hợp kết quả thực hiện Đề tài nghiên cứu “Dự báo xu thế biến đổi hạ thấp lòng dẫn và đề xuất giải pháp khắc phục, khai thác hiệu quả công trình thủy lợi trên hệ thống sông Hồng - Thái Bình” để đánh giá nguyên nhân và đề xuất giải pháp khắc phục việc hạ thấp lòng dẫn hệ thống sông Hồng;



Đề xuất, kiến nghị

➤ Kiến nghị Lãnh đạo Bộ:

- ❖ Kiến nghị Chính phủ chỉ đạo quản lý chặt chẽ việc khai thác cát để hạn chế việc hạ thấp, biến đổi lòng dẫn, hạ thấp mực nước sông Hồng; xây dựng cơ chế phối hợp giữa Bộ với Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các địa phương trong việc đầu tư các công trình lấy nước thích ứng với tình trạng hạ thấp mực nước, từng bước rút ngắn thời gian xả nước của các hồ chứa thủy điện.
- ❖ Tổ chức Hội nghị Tổng kết 10 năm thực hiện công tác lấy nước phục vụ gieo cấy vụ Đông Xuân khu vực Trung du và Đồng bằng Bắc Bộ, trong đó đánh giá toàn bộ các đợt xả nước đã thực hiện (bắt đầu từ năm 2007), lấy ý kiến các cơ quan chuyên môn, các nhà khoa học và địa phương về phương án xả nước tối ưu (đủ nước phục vụ gieo cấy và tiết kiệm nước).
- ❖ Chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với các địa phương thực hiện các giải pháp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ, rút ngắn thời gian làm đất, tạo điều kiện rút ngắn thời gian lấy nước;
- ❖ Ưu tiên bố trí nguồn vốn để đầu tư xây dựng các trạm bơm cho các khu vực khó khăn về nguồn nước, giúp đẩy nhanh tiến độ lấy nước, kịp kế hoạch chung của khu vực;

XIN CẢM ƠN QUÝ VỊ ĐẠI BIỂU!